

**PHỤ LỤC 6**
CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 219/QĐ-DHTĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)

- **Tên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh**
- **Tên Tiếng Anh: Business Administration**
- **Trình độ đào tạo: Đại học**
- **Thời gian đào tạo: 4 năm**

1. Kiến thức

1.1. Kiến thức chung

K1. Nắm rõ một cách hệ thống các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, các kiến thức về toán học, kiến thức xã hội, khoa học tự nhiên để vận dụng trong học tập, nghiên cứu vào lĩnh vực kinh tế.

K2. Sử dụng tốt ngoại ngữ và các phần mềm tin học trong lĩnh vực kinh tế.

1.2. Kiến thức chuyên môn

K3. Nắm vững các kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh và các lĩnh vực liên quan như kế toán, tài chính,...

K4. Thực thi các hoạt động điều hành và quản lý các công việc liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh tại các bộ phận của doanh nghiệp/ tổ chức;

K5. Nhận biết, phân tích và giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh tại các bộ phận trong doanh nghiệp/tổ chức; phân tích, đánh giá, xây dựng và giám sát các kế hoạch, chiến lược kinh doanh trong doanh nghiệp/tổ chức.

2. Kỹ năng

2.1. Kỹ năng mềm

S6. Áp dụng hiệu quả các kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, viết - đọc và trình bày, thuyết trình, đàm phán thương lượng, ...) vào công việc thực tế.

S7. Sử dụng tốt ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (ngoại ngữ tương đương trình độ TOEIC ≥ 450 điểm) và tin học tương đương trình độ Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao.

2.2. Kỹ năng nghề nghiệp

S8. Thu thập, xử lý, phân tích, đánh giá thông tin để giải quyết vấn đề liên quan đến các hoạt động trong doanh nghiệp/ tổ chức;

S9. Vận dụng kỹ năng quản trị trong việc thực hiện hoạt động tác nghiệp liên quan đến các hoạt động trong doanh nghiệp/tổ chức;

S10. Dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác;

S11. Thực hiện được việc hoạch định, tổ chức, thực thi, kiểm tra, kiểm soát các vấn đề liên quan đến hoạt động trong doanh nghiệp/ tổ chức.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

C12. Có phẩm chất đạo đức tốt; ý thức đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm công dân.

C13. Khả năng ứng biến tốt trong môi trường thay đổi, mềm dẻo, ứng biến, linh hoạt với nhiều điều kiện, hoàn cảnh đa dạng.

C14. Khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân;

C15. Có thể lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.

4. Định hướng nghề nghiệp, vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Bắt đầu với các vị trí nhân viên, chuyên viên trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo như: kinh doanh, marketing, bán hàng, chăm sóc khách hàng, nghiên cứu thị trường,... và trong thời gian ngắn có thể đảm đương được các vị trí quản lý cấp trung và phát triển lên cấp cao khi hội tụ đủ các điều kiện cần thiết về kinh nghiệm, bản lĩnh, khả năng trong các doanh nghiệp và cơ quan quản lý và các tổ chức phi lợi nhuận.

- Làm việc trong môi trường áp lực cao, môi trường làm việc đa văn hoá.
- Có khả năng nghiên cứu, học tập tiếp ở bậc cao hơn.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; duy trì, cải thiện kỹ năng mềm.

- Có thể học thêm một bằng đại học khác hoặc học tiếp bậc Thạc sĩ hay Tiến sĩ ở các trường đại học theo qui định của Bộ Giáo Dục & Đào tạo.

